TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũng Liêm, ngày 14 tháng 8 năm 2023

Số: 90/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc gải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng N.**

Trụ sở: số D, K, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng N.

Ủy quyền cho Ngân hàng N – Chi nhánh V.

Địa chỉ: số H, phường A, Thành Phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện chi nhánh: Ông Võ ThA T, chức vụ: giám đốc.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Phan Thành K. Chức vụ: Phó phòng tổng hợp – Chi nhánh V.

Địa chỉ: số H, phường A, Thành Phố V, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: 1. Ông **Trần Văn L** – sinh năm 1951.

2. Bà **Lê Thị Kim A** – sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: ấp V, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn L và Lê Thị Kim A có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng N tổng số nợ tính đến ngày 04/8/2023 là 1.440.060.959đ (Một tỷ bốn trăm bốn mươi triệu không trăm sáu mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng), trong đó tiền vốn: 1.300.000.000đ (Một tỷ ba trăm triệu đồng), tiền lãi là 140.060.959đ (Một

trăm bốn mươi triệu không trăm sáu mươi nghìn chín trăm năm mươi chín đồng) (tiền lãi trong hạn: 92.063.014đ (Chín mươi hai triệu không trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn đồng), tiền lãi quá hạn: 47.997.945đ (Bốn mươi bảy triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng). Ngân hàng N được quyền tính lãi liên tục theo hợp đồng cho vay số 86.300/2021-HĐCV/NHCT800 ngày 16/12/2021đối với số tiền vốn là 1.300.000.000đ (Một tỷ ba trăm triệu đồng) cho đến khi ông Trần Văn L và Lê Thị Kim A trả hết số tiền nợ cho Ngân hàng N.

Trường hợp ông Trần Văn L và Lê Thị Kim A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn vay còn nợ, lãi trong hạn còn nợ và lãi quá hạn thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên bán đấu giá tài sản theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 86.300/2021/HĐBĐ/NHCT800 đã được công chứng tại Phòng Công Chứng Tạ Thị Thật ngày 16/12/2021 và đăng ký thế chấp tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Vũng Liêm ngày 16/12/2021 để ưu tiên thA toán nợ cho Ngân hàng N.

Tài sản thế chấp là:

- Quyền sử dụng đất, thửa số 196, tờ bản đồ số 6, diện tích: 4.225,0 m^2 loại đất ở + đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành CC 014801, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04110 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 26/10/2016.

- Quyền sử dụng đất, thửa số 257, tờ bản đồ số 6, diện tích: 2.207,5m^2, loại đất trồng cây lâu năm, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành CC 014802, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04109 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 26/10/2016.

- Quyền sử dụng đất, thửa số 44, tờ bản đồ số 7, diện tích: 5.970,4m^2, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành CC 014803, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04108 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 26/10/2016.

- Quyền sử dụng đất, thửa số 39, tờ bản đồ số 7, diện tích: 6.533,6m^2, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành CC 014804, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS04107 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 26/10/2016.

Tất cả các thửa đất trên do ông Trần Văn L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Quyền sử dụng đất, thửa số 5, tờ bản đồ số 11, diện tích: 3.744,4m^2, loại đất chuyên trồng lúa nước, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành

BK 934582, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01428 do UBND huyện Vũng Liêm cấp ngày 16/04/2013 do ông Trần Văn L và bà Lê Thị Kim A đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cùng tọa lạc ấp Hiếu Văn, xã Hiếu Nghĩa, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Buộc ông Trần Văn L và bà Lê Thị Kim A phải chịu. Ngân hàng Ngân hàng N - chi nhánh V đã nộp tạm ứng số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) nên buộc ông Trần Văn L và bà Lê Thị Kim A có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng N - chi nhánh V số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn L và Lê Thị Kim A tự nguyện nộp toàn bộ án phí nhưng ông Trần Văn L và bà Lê Thị Kim A là người cao tuổi nên được miễn nộp.

Ngân hàng N không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí 27.071.000đ (Hai mươi bảy triệu không trăm bảy mươi mốt nghìn đồng) theo biên L thu số N^{0}0009646 ngày 06/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lanh